

Bản án số: 39/2021/HSST

Ngày 26/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Thóc

2. Ông Phạm Anh Tuấn

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đồng Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:* Ông **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2021 tại xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/HSST ngày 07/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Khừ G** tên gọi khác: không;

Sinh năm 1967 tại Mường Tè, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Bản Đầu Nậm Xả, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: La Hủ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Vàng Bum X, đã chết và con bà Ly Nam Tr, đã chết; bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Pờ Cá X, sinh năm 1965; Con: Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2003;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2021 đến ngày 12/6/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Vàng Khừ G: Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 02/6/2021 Vàng Khừ G đi từ nhà tại bản Đầu Nậm Xả, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến bản Pa mu, xã Hua Bum huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu để tìm mua ma túy để sử dụng, đến khoảng 13 giờ 30 phút

cùng ngày Vàng Khù G đến bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn G hỏi mua được của một người phụ nữ không rõ lai lịch địa chỉ 01 (một) gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy G đi từ bản Pa Mu, xã Hua Bum theo khe suối, đường mòn của bản ra quốc lộ 4H để về nhà. Hồi 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi G đi về đến gần đường Quốc lộ 4H thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum thì bị tổ công tác Công an và Đoàn biên phòng Hua Bum, huyện Nậm Nhùn đang làm nhiệm vụ yêu cầu cho kiểm tra, do lo sợ bị phát hiện nên Vàng Khù G đã bỏ gói ma túy vào trong miệng. Tổ công tác đã yêu cầu Vàng Khù G lấy gói ma túy trong miệng ra giao nộp và tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và niêm phong vật chứng, tạm giữ của Vàng Khù G 01 gói chất bột khô màu trắng thuộc vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 03/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng và lấy toàn bộ khối lượng 2,58 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Vàng Khù G làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 389/GĐ-KTHS ngày 06/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng Khù G gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine; (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số 27/CT - VKS ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng Khù G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

1. "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Khù G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Khù G từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và **đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.**

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Vàng Khù G đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất; áp dụng khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo là hộ nghèo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Khù G.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối hận về hành vi của mình. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân bị cáo Vàng Khừ Giá nghiệm ma túy, nên khoảng 14 giờ 10 phút ngày 02/6/2021 tại bản Pa mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn Vàng Khừ G đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 2,58 gam Heroine, thì bị Tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số Heroine, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo Vàng Khừ G đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma túy còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vàng khừ G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Khùr Giá là có căn cứ cần chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 2,58 gam Heroine thu giữ của bị cáo Vàng Khùr G đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- 01(một) phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành, mặt trước gói niêm phong có ghi: vỏ bì và giấy nilon sau khi mở niêm phong vụ Vàng Khùr Giá SN 1967 trú tại bản Đầu Nậm Xả, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt ngày 02/6/2021. Mặt sau, trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng đề lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ tên của: Lò Văn Vĩ, Giàng A Tùng, Vũ Mạnh Hiếu, Tăng Bá Thắng, Điều Văn Thiếc, điểm chỉ ngón trỏ phải của Vàng Khùr G và đóng 02 hình dấu tròn của cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Xét thấy đây là vỏ bì niêm phong vật chứng và giấy nilon sau khi mở niêm phong của vụ án không còn giá trị sử dụng, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tiêu hủy.

Trong vụ án Vàng Khùr G khai nguồn gốc số Heroine bị cáo mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch, địa chỉ. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo Vàng Khùr G thuộc gia đình thuộc hộ nghèo nên cần áp dụng điểm đ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vàng Khùr G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Khùr Giá 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/6/2021 đến ngày 12/6/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tiêu hủy.

- 01 phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành, mặt trước gói niêm phong có ghi: Vở bì và giấy nilon sau khi mở niêm phong vụ Vàng Khừ Giá SN 1967 trú tại bản Đầu Nậm Xả, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt ngày 02/6/2021. Mặt sau, trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng đề lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ tên của: Lò Văn Vĩ, Giàng A Tùng, Vũ Mạnh Hiếu, Tăng Bá Thắng, Điều Văn Thiếc, điểm chỉ ngón trỏ phải của Vàng Khừ G và đóng 02 hình dấu tròn của cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 09/9/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Khừ G.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26/9/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bào chữa;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Bằng